

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn K, sinh năm 1978

Địa chỉ: bản C 1, xã Huy T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: bản C 1, xã Huy T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn K và chị Đinh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Thị Q, sinh ngày 22-5-2004 và cháu Đinh Thị Khánh V, sinh ngày 27-10-2007 đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Đinh Thị T không yêu cầu anh Đinh Văn K cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Tài sản chung: Anh Đinh Văn K và chị Đinh Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đinh Văn K tự nguyện chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Đinh Văn K 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d theo biên lai thu số: 0000220 ngày 03-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Huy T;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Văn Thăm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).